

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Tên học phần : Chọn giống Cây Công nghiệp Ngắn Ngày (Breeding for industrial annual crop production )

- Mã số học phần : NN196
- Số tín chỉ học phần : 02 tín chỉ
- Số tiết học phần : 20 tiết lý thuyết, 20 tiết thực hành và ... tiết tự học.

### 2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Di truyền Giống Nông nghiệp
- Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Khoa Nông nghiệp và Sinh học Ứng dụng

### 3. Điều kiện tiên quyết: NN373

### 4. Mục tiêu của học phần:

#### 4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Sinh viên có được những kiến thức cơ bản về đặc điểm di truyền và chọn giống cây trồng nhóm cây công nghiệp ngắn ngày.
- 4.1.2. Nắm vững những cơ sở lý thuyết và phương pháp lai tạo và chọn lọc trong nghiên cứu giống cây công nghiệp ngắn ngày..
- 4.1.3. Cập nhật những thông tin và thành tựu của những nghiên cứu về cây công nghiệp ngắn ngày để bổ sung cho công tác chọn giống cây trồng.
- 4.1.4. Nâng cao trình độ đối với các chuyên ngành có liên quan như chọn giống bằng dấu phân tử, công nghệ di truyền,...
- 4.1.5. Những kiến thức về kỹ thuật canh tác các giống cây công nghiệp ngắn ngày: đậu nành, đậu phộng, mè
- 4.1.6. Có khả năng tổ chức việc sản xuất công nghiệp ngắn ngày

#### 4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Có khả năng tự học và nghiên cứu về các đặc tính sinh học và kỹ thuật canh tác thích hợp của cây công nghiệp ngắn ngày
- 4.2.2. Có khả năng tổ chức thực hiện việc chọn tạo giống cây công nghiệp ngắn ngày phù hợp theo các nhu cầu và thị hiếu khác nhau của người tiêu dùng cũng như thích hợp với điều kiện canh tác từng vùng..
- 4.2.3. Biết tổ chức thực hiện việc canh tác các công nghiệp ngắn ngày cũng như nhân giống có với chất lượng cao và đủ số lượng để cung cấp cho sản xuất

#### 4.3. Thái độ:

- 4.3.1. Yêu thích và tích cực tham gia phát biểu trong giờ học
- 4.3.2. Luôn tập trung và có tinh thần làm việc hợp tác

## 5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Chọn giống cây công nghiệp ngắn ngày trang bị cho sinh viên kiến thức về mục tiêu và đối tượng chọn giống ở các loại cây công nghiệp ngắn ngày cũng như về các phương pháp lai tạo và chọn lọc công nghiệp ngắn ngày. Cung cấp các đặc tính sinh học và phát triển của từng công nghiệp ngắn ngày đặc trưng và những kỹ thuật canh tác thích hợp cho một số loại cây công nghiệp ngắn ngày ở ĐBSCL. Trên cơ sở những lý thuyết này, sinh viên có kiến thức về các phương pháp sản xuất hạt giống và tồn trữ các loại hạt giống để ứng dụng trong thực tế.

## 6. Cấu trúc nội dung học phần:

### 6.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
<b>Chương mở đầu</b>	<b>Vai trò và tầm quan trọng của cây công nghiệp ngắn ngày</b>	<b>1</b>	4.1.; 4.2; 4.3.
<b>Chương 1</b>	<b>Các phương pháp chọn lọc ở cây công nghiệp ngắn ngày</b>	<b>3</b>	
	1.1 Phương pháp chọn lọc quần thể		
	1.2 Phương pháp chọn cá thể hoặc chọn dòng thuần		
	1.3 Chọn giống lai: Phương pháp gia hệ, phương pháp trồng đôn, phương pháp SSD		
	1.4 Chọn giống bằng phương pháp hồi giao		
<b>Chương 2</b>	<b>Chọn tạo giống đậu nành</b>	<b>4</b>	
	2.1 Phân loại và đặc điểm thực vật		
	2.2 Phương pháp chọn giống đậu nành		
	2.3 Các kỹ thuật canh tác đậu nành		
	2.4 Kỹ thuật sản xuất giống		
<b>Chương 3</b>	<b>Chọn tạo giống đậu phộng</b>	<b>4</b>	
	3.1 Phân loại và đặc điểm thực vật		
	3.2 Phương pháp chọn giống đậu phộng		
	3.3 Các kỹ thuật canh tác đậu phộng		
	3.4 Kỹ thuật sản xuất giống		
<b>Chương 4</b>	<b>Chọn tạo giống mè</b>	<b>4</b>	
	4.1 Phân loại và đặc điểm thực vật		
	4.2 Phương pháp chọn giống mè		
	4.3 Các kỹ thuật canh tác mè		
	4.4 Kỹ thuật sản xuất giống		

### 6.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
<b>Bài 1.</b>	Khảo sát đặc tính hình thái và nông học cây đậu nành	4	
<b>Bài 2.</b>	Khảo sát đặc tính hình thái và nông học cây đậu phộng	4	
<b>Bài 3.</b>	Khảo sát đặc tính hình thái và nông học cây mè	4	
<b>Bài 4</b>	Thực hiện qui trình sản xuất cây đậu nành	8	

## 7. Phương pháp giảng dạy:

- Trình bày bằng powerpoint và bảng

- Giảng bài lý thuyết cơ bản và đặt vấn đề giả thuyết cũng như tình huống thực tế để làm sáng tỏ nội dung môn học.

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ và thi kết thúc học phần.
- Tích cực tham gia phát biểu ý kiến tại lớp và phần thực hành.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## 9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

### 9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	- Tham dự 80% số tiết/tổng số tiết lý thuyết	5%	4.3.
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết/trắc nghiệm (30 phút) - Bắt buộc tham dự	25%	4.1., 4.2.
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết/trắc nghiệm (90 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết, và kiểm tra giữa kỳ - Bắt buộc dự thi	70%	4.1., 4.2.

### 9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

### 9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	05%	4.3
2	Điểm thực hành/thí nghiệm/ thực tập	- Báo cáo/kỹ năng, kỹ xảo thực hành/.... - Tham gia 100% số giờ	30%	4.2.7 đến 4.2.10
3.	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết/trắc nghiệm/vấn đáp/... (.... phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	65%	4.1; 4.3; ...

### 9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Giáo trình Chọn giống cây trồng và công tác giống cây trồng./. Trần Thượng Tuấn. ĐHCT. 1992- 631.53/T502	M018736 NN008519 NN008518 MOL019575
[2] Kỹ thuật trồng đậu nành / Trần Thượng Tuấn, Nguyễn Văn Huỳnh, Võ Thanh Hoàng. - Thành phố Hồ Chí Minh : Nhà xuất bản Thành phố Hồ Chí Minh, 1983. – 633.34/ T502	NN.010884
[3] Bài giảng Chọn giống cây trồng / Nguyễn Phước Đăng. - Tài liệu lưu hành nội bộ. 2012.	...
[4] Cây đậu phộng: Kỹ thuật canh tác đồng bằng sông Cửu Long./. Nguyễn Bảo Vệ, Trần Thị Kim Ba- Thành phố Hồ Chí Minh : Nhà xuất bản Nông nghiệp,2005. – 633.368/V250	NN.010859 NN.010860 MON.308705
[5] Kỹ thuật trồng và chăm sóc cây lạc./. Chu thị Thơm, Phan thị Lài, Nguyễn Văn Tó. Hà nội : NBX Lao động, 2006 - 633.368/K600	NN.004707 NN.004706 MOL.045055
[6] Cây vừng: kỹ thuật trồng năng suất và hiệu quả kinh tế./. Phạm Văn Thiệu-H. NXB Nông nghiệp. 2003 -. 633.85/Th309	NN.2321 NN.2320 MOL.019389

## 11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<b>Chương mở đầu</b> Vai trò và tầm quan trọng của cây công nghiệp ngắn ngày. <b>Chương 1</b> Các phương pháp chọn lọc ở cây công nghiệp ngắn ngày	2		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: +Tra cứu nội dung về đặc điểm các giống cây trồng trong tài liệu [1], [3]
2	<b>Chương 1</b> Các phương pháp chọn lọc ở cây công nghiệp ngắn ngày	2		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: +Tra cứu nội dung về đặc điểm các giống cây trồng trong tài liệu [1], [3]

3	<b>Chương 2 Chọn tạo giống đậu nành</b>	2		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [2]: +Tra cứu nội dung về đặc tính sinh trưởng và nông học cây đậu nành trong tài liệu [4],
4	<b>Chương 2 Chọn tạo giống đậu nành</b>	2		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [4]: +Tra cứu nội dung về kỹ thuật canh tác cây đậu nành trong tài liệu [4],
5	<b>Chương 3 Chọn tạo giống đậu phộng</b>	2		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [2]: +Tra cứu nội dung về đặc tính sinh trưởng và nông học cây đậu phộng trong tài liệu [5],
6	<b>Chương 3 Chọn tạo giống đậu phộng</b>	2		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [2]: +Tra cứu nội dung về kỹ thuật canh tác cây đậu nành trong tài liệu [5],
7	<b>Chương 3 Chọn tạo giống đậu phộng</b>	2		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [2]: +Tra cứu nội dung về kỹ thuật canh tác cây đậu nành trong tài liệu [5],
8	<b>Chương 3 Chọn tạo giống mè</b>	2		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [2]: +Tra cứu nội dung về đặc tính sinh trưởng và nông học cây mè trong tài liệu [6]
9	<b>Chương 3 Chọn tạo giống mè</b>	2		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [2]: +Tra cứu nội dung về đặc tính sinh trưởng và nông học cây mè trong tài liệu [6]
10	<b>Chương 3 Chọn tạo giống mè</b>	2		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [2]: +Tra cứu nội dung về đặc tính sinh trưởng và nông học cây mè trong tài liệu [6]
11	Khảo sát đặc tính hình thái và nông học cây đậu nành		4	
12	Khảo sát đặc tính hình thái và nông học cây đậu phộng		4	
13	Khảo sát đặc tính hình thái và nông học cây mè		4	
14	Thực hiện qui trình sản xuất cây đậu nành		4	

15	Thực hiện qui trình sản xuất cây đậu nành		4	
----	---	--	---	--

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20...

**TL. HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỞNG KHOA/GIÁM ĐỐC VIỆN/  
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

*Lưu ý: Đối với Bộ môn Giáo dục thể chất là đơn vị trực thuộc Trường thì phần phê duyệt như sau*

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20...

**TL. HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**Ghi chú:**

- Đề cương chi tiết học phần phải được biên soạn đúng theo định dạng (format) của e-file Mẫu Đề cương chi tiết học phần. Chú ý xóa các nội dung hướng dẫn có trong Mẫu Đề cương chi tiết học phần ở văn bản và e-file được phê duyệt.
- Sau khi được phê duyệt, Đề cương chi tiết học phần được gửi cho Phòng Đào tạo (bằng văn bản và e-file) và được đơn vị phụ trách giảng dạy học phần cập nhật vào website của Trường.
- Tên e-file của Đề cương chi tiết học phần là mã số học phần.  
Ví dụ: Đề cương chi tiết học phần Pháp luật đại cương có mã học phần là KL001 đặt tên e-file là: KL001.doc
- Ngoài các đợt điều chỉnh đề cương chi tiết học phần do Trường tổ chức, đơn vị quản lý học phần có thể chủ động tổ chức rà soát điều chỉnh cập nhật của đề cương chi tiết học phần. Sau khi được phê duyệt, Đề cương chi tiết học phần cũng được gửi cho Phòng Đào tạo và cập nhật vào website của Trường như hướng dẫn trên.